

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2021 - 2022

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

Thực hiện Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện Hướng dẫn số 2030/SGDĐT - GDPT ngày 23/07/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc Triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học (GDTrH) năm học 2021-2022;

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2021-2022 của nhà trường và đặc điểm tình hình nhà trường, trường THCS Bình Khê xây dựng kế hoạch công khai thực hiện trong năm học 2021-2022 như sau:

I. Mục tiêu thực hiện công khai

Nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục.

Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp, các nguồn đóng góp theo thỏa thuận, theo tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan, chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết.

Thúc đẩy cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm học.

Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết nội bộ trong trường học.

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các

thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung thực hiện công khai

1. Công khai cam kết chất lượng GD và chất lượng giáo dục thực tế:

1.1 Công khai cam kết chất lượng giáo dục:

- Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp đầu cấp của nhà trường, thực hiện chương trình giáo dục mà nhà trường giảng dạy, công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường (phòng học, thiết bị dạy học, tin học...); các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm, sức khỏe của học sinh, dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (**Biểu mẫu số 09**).

1.2. Công khai về chất lượng giáo dục thực tế:

- Số lượng học sinh trong từng lớp, từng khối lớp, số học sinh nam, nữ từng lớp.
- Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp thị xã, cấp Tỉnh về các bộ môn văn hóa, TDTT, các cuộc thi khác; tỉ lệ học sinh đủ điều kiện được công nhận TN THCS, đỗ vào lớp 10 THPT hệ công lập.

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá (đánh giá ngoài) công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục (**Biểu mẫu số 10**)

2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

2.1. Cơ sở vật chất:

Về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng, tường rào bảo vệ nhà trường (**Biểu mẫu số 11**).

2.2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số CBVCLĐ, hình thức tuyển dụng (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo ND 68; trình độ đào tạo (**Đính kèm biểu mẫu số 12**).

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

3.1. Tình hình tài chính của nhà trường:

Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3.2. Công khai các khoản thu khác từ người học:

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 “Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo”; Căn cứ vào TT số 09/2016/TTLT-BGD&ĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/03/2016“V/v hướng dẫn thực hiện nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015”; Căn cứ vào nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 27/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh “ Nghị quyết về một số giải pháp cấp bách và chính sách đặc thù phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”;

Căn cứ vào nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh “ Nghị quyết quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục MN, PT và GDTX công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”;

3.3. Công khai các khoản chi theo từng năm học:

- Chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất); chi thường xuyên; chi đầu tư sửa chữa; chi đầu tư xây dựng, mua sắm.

- Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

- Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- Công khai kết quả thanh, kiểm tra (nếu có). Công khai chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

4. Công khai tài sản, thu nhập cá nhân:

* Thành phần CBGVNV phải công khai: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Kế toán

* Thực hiện theo các nội dung Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện công khai minh bạch tài sản, thu nhập;

III. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức:

- Công khai trên website của nhà trường: <http://thcsbinhkhe@dongtrieu.edu.vn>
- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường (đầu năm học, cuối năm học và cuối năm dương lịch)

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

- Công khai trong các kỳ Hội nghị Ban đại diện CMHS, sơ kết, tổng kết năm học.

2.Thời điểm công khai:

- Công khai vào đầu năm học, khi kết thúc năm học, đầu năm dương lịch (công khai tài sản) đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (đầu tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Công khai khi kết thúc năm học (Tháng 5)

- Khi công khai cần có biên bản công khai, biên bản tháo dỡ công khai và báo cáo cấp trên quản lý.

IV. Tổ chức thực hiện và báo cáo

1.Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

* Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường.

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|----|--------------------------|---------------------|------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Lan Anh | Hiệu trưởng | Trưởng ban |
| 2 | Ông Trịnh Quang Hung | P.Hiệu trưởng | Phó ban |
| 3 | Bà Phan Thị Thanh Phượng | CTCĐ | Phó ban |
| 4 | Bà Bùi Thị Thanh Xuân | Thanh tra ND | Ủy viên |
| 5 | Bà Đặng Thị Thái Hương | Tổ trưởng CM | Ủy viên |
| 6 | Bà Dương Thị Phượng | Tổ trưởng CM | Ủy viên |
| 7 | Bà Nguyễn Thị Lam | Tổ trưởng văn phòng | Ủy viên |
| 8 | Bà Bùi Thị Thu Hương | TPT Đội | Ủy viên |
| 9 | Bà Bùi Thị Thu Tâm | Thư ký HĐ | Ủy viên |

* Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban chỉ đạo Ủy

Trưởng ban:

- Triển khai kế hoạch Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 đến tập thể CBGV, NV và phụ huynh học sinh.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, của các cấp.

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem.
- Đưa lên website của nhà trường.

Phó trưởng ban: Triển khai KH của trưởng Ban đến từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Qui chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của Phòng Giáo dục và Đào tạo

Ủy viên trong ban chỉ đạo: Thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu: 09, 10, 11, 12, báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính; đồng thời phải báo đàm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình để ra trong kế hoạch.

2. Tổ chuyên môn-Tổ hành chính

Chỉ đạo trực tiếp các tổ viên tiến hành đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 09,10,11,12 và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

Tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ năm 2021, kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo với trưởng Ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối của nhà trường.

3. Đoàn thể:

Phối kết hợp giám sát, hoàn thiện thêm thông tin để làm tốt công khai trong nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2021-2022; công khai tài sản, thu nhập của trường THCS Bình Khê. Đề nghị các đồng chí BGH, Công đoàn, tổ Chuyên môn, tổ Hành chính nghiêm túc thực hiện./.

Noi nhận:

- Phòng GD-ĐT (b/c);
- Website: <http://thcsbinhkhe@dongtrieu.edu.vn>;
- Công khai văn phòng trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh